

Số: 185/TB-CCTHADS

Thạch Thành, ngày 06 tháng 8 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức Thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 20, Điều 98 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 04/2020/DSST ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 425/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 427/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế số 06/QĐ-CCTHADS ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự (THADS) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá thông báo lựa chọn tổ chức Thẩm định giá tài sản có đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa để ký hợp đồng thẩm định giá như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản thẩm định: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

2. Tài sản thẩm định.

Quyền sử dụng đất:

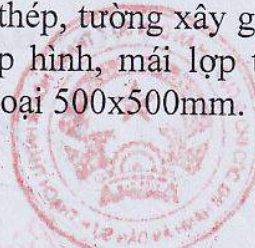
- Thửa đất số 65; tờ bản đồ 02, bản đồ hiện trạng khu vực đất thổ cư năm 1998, diện tích 500m² (Năm trăm mét vuông); trong đó đất ở 400m², đất vườn 100m². Thông tin theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 954045 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 20/3/1999 cho ông Bùi Văn Huân.

Bản đồ địa chính xã năm 2007 thì thửa đất số 65, tờ bản đồ số 02, nay là thửa đất số 798, tờ bản đồ số 07 BĐ đo đạc năm 2007, Diện tích hiện trạng 739m²

Các tài sản trên đất gồm:

1. Nhà ở cấp 4 mái ngói: Kích thước 4,6 x 8,5 = 39,1m². Kết cấu: móng xây bằng đá học kết hợp bê tông cốt thép, tường xây gạch 220, trát vữa vôi + xi măng, quét ve màu. Hệ xà gồ vì kèo bằng luồng, mái lợp ngói đỏ, đóng trần bằng tấm nhựa dài, sàn lát gạch ceramic loại 500x500mm.

2. Nhà ở cấp 4 mái tôn số 1. Kích thước 5,8 x 10 = 58m². Kết cấu: móng bê tông cốt thép, tường xây gạch 220, trát xi măng phẳng, sơn màu. Hệ xà gồ vì kèo bằng thép hình, mái lợp tôn, phòng ngủ đóng trần bằng tấm tôn, sàn lát gạch ceramic loại 500x500mm. Chân tường ốp gạch ceramic cao 0,8m.



3. Nhà ở cấp 4 mái tôn số 2. Kích thước $5,5 \times 7,8 = 42,9m^2$. Kết cấu móng bê tông cốt thép, tường xây gạch 110, trát xi măng phẳng. Hệ xà gồ vì kèo bằng thép hình, mái lợp tôn, sàn lát gạch ceramic cao $400 \times 400mm$.

4. Chuồng nuôi gia súc số 1: Diện tích $63,2m^2$. Kết cấu móng bê tông cốt thép, tường xây gạch không nung, trát xi măng phẳng. Hệ xà gồ vì kèo bằng luồng, mái lợp tấm fibroxi măng, sàn láng xi măng phẳng.

5. Nhà chăn nuôi gia súc số 2: Kích thước $2,6 \times 7,2 = 18,72m^2$. Kết cấu móng xây đá học, tường xây gạch không nung. Hệ xà gồ vì kèo bằng luồng, mái lợp tấm ngói, sàn láng xi măng phẳng.

6. Nhà vệ sinh: Kích thước $1,3 \times 1,9 = 2,47m^2$. Kết cấu móng bê tông cốt thép, tường xây gạch không nung, trát xi măng phẳng. Hệ xà gồ vì kèo bằng luồng, mái lợp tấm fibroxi măng, sàn lát xi măng phẳng.

7. Nhà bếp: Kích thước $3,5 \times 4,3 = 15,05m^2$, kết cấu móng bê tông cốt thép, tường xây gạch không nung, trát xi măng phẳng. Hệ xà gồ vì kèo bằng luồng, mái lợp tấm fibroxi măng, sàn lát xi măng phẳng.

8. Nhà tắm: Kích thước $2,3 \times 2 = 4,6m^2$, kết cấu móng bê tông cốt thép, tường xây gạch 110, trát xi măng phẳng. Mái bê tông cốt thép, sàn láng xi măng phẳng

9. Bán bình tôn trước nhà: Diện tích $95,14m^2$, kết cấu hệ khung cột thép ống, hệ xà gồ vì kèo bằng thép hình, mái lợp tôn, nền lát gạch đỏ loại $400 \times 400mm$.

10. Bán bình tôn sau nhà: Diện tích $30,72m^2$, kết cấu hệ khung cột thép ống, hệ xà gồ vì kèo bằng thép hình, mái lợp tôn, nền láng xi măng phẳng.

11. Cổng, tường rào. Chiều dài 30m, chiều cao trung bình 1,5m, kết cấu móng xây đá học, tường xây gạch không nung, cánh cổng đầy bằng khung thép có kích thước $4 \times 1,7m$.

Hồ sơ đăng ký của tổ chức Thẩm định giá gồm: Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; Hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; Mô hình, quy trình thực hiện, nhân sự, giấy tờ pháp lý, dự án tiêu biểu và các tài liệu khác có liên quan).

Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 06/8/2021 đến 16 giờ 30 ngày 09/8/2021.
- Địa điểm nộp hồ sơ: Trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, (liên hệ trực tiếp chấp hành viên, ĐT: 0982040565).

Chi cục THADS huyện Thạch Thành sẽ lựa chọn tổ chức ký hợp đồng thẩm định giá tài sản trên cơ sở Hồ sơ năng lực của tổ chức Thẩm định giá theo tiêu chí được ban hành kèm theo Quyết định số 1097/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục THADS “Về việc ban hành Quy trình thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án”. Cơ quan THADS không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức Thẩm định giá không được chọn.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Trang TTĐT Tổng cục THADS;
- Lưu: VT, HSTHA.



Bùi Thị Duyên